

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P
TỈNH GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 39/2023/HNGĐ-ST

Ngày 10-5-2023

V/v ly hôn và tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Cao Thị Thanh Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Doãn Thị Lệ và ông Nguyễn Xuân Hoà.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Phan Quang Ân - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Phan Quỳnh Như - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2023 tại Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 30/2023/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 01 năm 2023 về việc “Ly hôn và tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2023, giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** Chị Võ Thị Thanh T, sinh năm 1988; địa chỉ: 123 đường N, thôn 2, xã B, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Chị T có mặt.

2. **Bị đơn:** Anh Đỗ Đông P, sinh năm 1981; địa chỉ: 80 đường N, thôn 2, xã B, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Anh P có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. **Tại Đơn khởi kiện ngày 14-01-2023 và tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Võ Thị Thanh T trình bày:**

Chị và anh Đỗ Đông P tự nguyện tìm hiểu, chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, thành phố P, tỉnh Gia Lai ngày 09-3-2009.

Trong quá trình chung sống, chị và anh Đỗ Đông P thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, quan điểm sống bất đồng, cãi vã, cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc và không đạt được mục đích hôn nhân; anh Đỗ Đông P thường xuyên ghen tuông, đánh đập và bạo hành chị. Từ tháng 01 năm 2023 đến nay, chị và anh Đỗ Đông P không còn chung sống với nhau, không ai quan tâm đến ai và bỏ mặc

nhau. Vì vậy, chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đỗ Đông P.

Chị và anh Đỗ Đông P có hai con chung là cháu Đỗ Ngọc Gia N, sinh ngày 21-9-2009 và cháu Đỗ Gia P, sinh ngày 28-02-2012. Chị có nguyện vọng được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục hai con chung là cháu Đỗ Ngọc Gia N và cháu Đỗ Gia P; chị không yêu cầu anh Đỗ Đông P cấp dưỡng cho con.

Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và thanh toán nghĩa vụ chung.

2. Tại Đơn đề nghị xét xử vắng mặt ngày 20-4-2023, bị đơn là anh Đỗ Đông P trình bày:

Anh và chị Võ Thị Thanh T tự nguyện tìm hiểu, chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, thành phố P, tỉnh Gia Lai ngày 09-3-2009.

Hiện nay, anh và chị Võ Thị Thanh T đã không còn chung sống với nhau, không ai còn quan tâm gì đến cuộc sống của nhau, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, không còn tiếng nói chung, nếu tiếp tục chung sống cũng không có hạnh phúc nên anh đồng ý yêu cầu ly hôn của chị Võ Thị Thanh T.

Anh và chị Võ Thị Thanh T có hai con chung là cháu Đỗ Ngọc Gia N, sinh ngày 21-9-2009 và cháu Đỗ Gia P, sinh ngày 28-02-2012. Các con đều đang do chị Võ Thị Thanh T trực tiếp nuôi dưỡng. Khi Tòa án giải quyết vụ án, anh đề nghị Tòa án xem xét theo nguyện vọng của các con vì các con muốn ở với ai là quyền của các con.

Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng cho con.

Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và thanh toán nghĩa vụ chung.

Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

- Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và đề nghị Hội đồng xét xử:

Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Võ Thị Thanh T.

Chị Võ Thị Thanh T ly hôn anh Đỗ Đông P.

Giao cháu Đỗ Ngọc Gia N và cháu Đỗ Gia P cho chị Võ Thị Thanh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Chị Võ Thị Thanh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quyền khởi kiện: Chị Võ Thị Thanh T làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai giải quyết ly hôn với anh Đỗ Đông P và tranh chấp về nuôi con. Về nội dung và hình thức đơn khởi kiện của chị Võ Thị Thanh T đúng quy định tại Điều 189 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên được Tòa án thụ lý.

[1.2] Về thẩm quyền giải quyết: Anh Đỗ Đông P cư trú tại thành phố P nên Tòa án nhân dân thành phố P có thẩm quyền giải quyết vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.3] Về thủ tục lựa chọn hòa giải và lựa chọn Hòa giải viên: Theo Biên bản ghi nhận ý kiến của người khởi kiện về việc lựa chọn hòa giải, lựa chọn Hòa giải viên ngày 27-01-2023, chị Võ Thị Thanh T không đồng ý lựa chọn hòa giải và lựa chọn Hòa giải viên. Vì vậy, Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai thụ lý, giải quyết vụ án theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.4] Bị đơn là anh Đỗ Đông P vắng mặt tại phiên tòa có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt nên theo quy định tại khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về hôn nhân: Chị Võ Thị Thanh T và anh Đỗ Đông P đăng ký kết hôn ngày 09-3-2009 tại Ủy ban nhân dân xã B, thành phố P trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Trong quá trình chung sống, chị Võ Thị Thanh T và anh Đỗ Đông P phát sinh nhiều mâu thuẫn, anh chị không yêu thương, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ nhau, người nào chỉ biết bỏn phận người đó. Mặc dù, đã được hai bên gia đình nhắc nhở, hòa giải nhiều lần nhưng anh chị vẫn tiếp tục sống ly thân và bỏ mặc nhau.

Chính vì vậy, đã có đủ cơ sở để nhận định rằng, tình trạng hôn nhân của họ đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, quan hệ vợ chồng đã thực sự không thể hàn gắn được nữa, mục đích của hôn nhân là xây dựng một gia đình hoà thuận, hạnh phúc không đạt được nên yêu cầu của chị Võ Thị Thanh T về việc ly hôn anh Đỗ Đông P là có căn cứ, được chấp nhận.

[2.2] Về con: Chị Võ Thị Thanh T và anh Đỗ Đông P có hai con chung là cháu Đỗ Ngọc Gia N, sinh ngày 21-9-2009 và cháu Đỗ Gia P, sinh ngày 28-02-2012.

Chị Võ Thị Thanh T có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con; tại đơn trình bày ngày 07-3-2023, cháu Đỗ Ngọc Gia N và cháu Đỗ Gia P có nguyện vọng được ở với chị Võ Thị Thanh T sau khi cha mẹ ly hôn; nguyện vọng của chị Võ Thị Thanh T và cháu Đỗ Ngọc Gia N, cháu Đỗ Gia P là chính đáng, đúng pháp luật, đảm bảo quyền lợi của con. Chị Võ Thị Thanh T có đủ khả năng, điều kiện để nuôi dưỡng con, đảm bảo được cuộc sống và sự phát triển bình thường về mọi mặt cho con. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận giao cháu Đỗ Ngọc Gia N và

cháu Đỗ Gia P cho chị Võ Thị Thanh T được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục là phù hợp theo quy định tại Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình.

[2.3] Về nghĩa vụ cấp dưỡng cho con: Chị Võ Thị Thanh T không yêu cầu anh Đỗ Đông P cấp dưỡng cho con nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[2.4] Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Chị Võ Thị Thanh T không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[3] Về án phí: Chị Võ Thị Thanh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu ly hôn.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 và 85 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Võ Thị Thanh T.

1.1. Về hôn nhân: Chị Võ Thị Thanh T ly hôn anh Đỗ Đông P.

1.2. Về con: Giao cháu Đỗ Ngọc Gia N và cháu Đỗ Gia P cho chị Võ Thị Thanh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi các cháu thành niên, đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng cho con.

2. Về án phí:

Chị Võ Thị Thanh T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu ly hôn nhưng được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003026 ngày 31-01-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P, tỉnh Gia Lai; chị Võ Thị Thanh T đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo:

Chị Võ Thị Thanh T có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày 10-5-2023. Anh Đỗ Đông P có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án sơ thẩm được tổng đạt hợp lệ hoặc được niêm yết công khai.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố P;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P;
- Các đương sự;
- UBND xã B, thành phố P (GCNKH số 17, đăng ký ngày 09-3-2009);
- Lưu hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Cao Thị Thanh Huyền

